

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt phương án cắt giảm thủ tục hành chính
thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công Quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 4211/TTr-STP ngày 26 tháng 9 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án cắt giảm, đơn giản hóa 31 thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp (*chi tiết tại phụ lục đính kèm*).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao Sở Tư pháp triển khai, thực thi phương án cắt giảm đơn giản hóa thủ tục hành chính đối với các thủ tục hành chính đã phê duyệt.

Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện Quyết định này; báo cáo kết quả thực hiện rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính về Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Tư pháp và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- TTUB: CT, các PCT;
- VPUB: CVP, các PCVP;
- Trung tâm PVHCC, Trung tâm TTĐT TP;
- Lưu: VT, (KSTT/N).



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Mạnh Cường

PHỤ LỤC
Phương án đơn giản hóa các thủ tục hành chính lĩnh vực
bổ trợ tư pháp thuộc phạm vi quản lý của Sở Tư pháp

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƠN GIẢN HÓA

STT	TÊN THỦ TỤC
1	Thủ tục Đăng ký tập sự hành nghề công chứng
2	Thủ tục Đăng ký tập sự lại hành nghề công chứng sau khi chấm dứt tập sự hành nghề công chứng
3	Thủ tục Đăng ký tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề công chứng
4	Thủ tục Đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng hợp nhất
5	Thủ tục Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng nhận sáp nhập
6	Thủ tục Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng nhận chuyển nhượng
7	Thủ tục Công nhận hoàn thành tập sự hành nghề công chứng
8	Thủ tục Đăng ký hoạt động tổ chức hành nghề luật sư
9	Thủ tục Đăng ký hoạt động công ty luật Việt Nam chuyển đổi từ công ty luật nước ngoài
10	Thủ tục Đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài tại Việt Nam
11	Thủ tục Đăng ký hoạt động của chi nhánh của công ty luật nước ngoài tại Việt Nam
12	Thủ tục Thay đổi nội dung giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài
13	Thủ tục Đăng ký tập sự hành nghề Thừa phát lại
14	Thủ tục Đăng ký hoạt động sau khi chuyển đổi loại hình hoạt động Văn phòng Thừa phát lại

15	Thủ tục Đăng ký hoạt động, thay đổi nội dung đăng ký hoạt động sau khi hợp nhất, sáp nhập Văn phòng Thừa phát lại
16	Thủ tục Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động sau khi chuyển nhượng Văn phòng Thừa phát lại
17	Thủ tục Đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản
18	Thủ tục Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản
19	Thủ tục Đăng ký hoạt động chi nhánh doanh nghiệp đấu giá tài sản
20	Thủ tục Đăng ký tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề đấu giá
21	Thủ tục Cấp lại giấy đăng ký hoạt động của Văn phòng Giám định tư pháp do bị hư hỏng hoặc bị mất
22	Thủ tục Cấp lại thẻ giám định viên tư pháp
23	Thủ tục Đăng ký hòa giải viên thương mại vụ việc
24	Thủ tục Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại, chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại, chi nhánh tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam
25	Thủ tục Đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài; đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài khi thay đổi địa điểm đặt trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác
26	Thủ tục Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài, Chi nhánh Trung tâm trọng tài, Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam
27	Thủ tục Lựa chọn, ký hợp đồng với tổ chức hành nghề luật sư, tổ chức tư vấn pháp luật
28	Thủ tục Cấp lại Thẻ tư vấn viên pháp luật
29	Thủ tục Đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản với tư cách cá nhân
30	Thủ tục Thay đổi thành viên hợp danh của công ty hợp danh hoặc thay đổi chủ doanh nghiệp tư nhân của doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản
31	Thủ tục Đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản đối với doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản

B. NỘI DUNG CẮT GIẢM, ĐƠN GIẢN HÓA

1. Thủ tục Đăng ký tập sự hành nghề công chứng

1.1. Nội dung đề xuất đơn giản hóa:

Giảm thời gian giải quyết từ 07 ngày làm việc còn 05 ngày làm việc.

Lý do: Do thủ tục hành chính đơn giản.

1.2 Kiến nghị thực thi: Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1859/QĐ-BTP ngày 23/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực công chứng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp.

1.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa: Rút ngắn thời gian giải quyết.

1.4 chi phí tuân thủ cắt giảm: 1,528,091 đồng.

2. Thủ tục Đăng ký tập sự lại hành nghề công chứng sau khi chấm dứt tập sự hành nghề công chứng

2.1 Nội dung đề xuất đơn giản hóa:

Giảm thời gian giải quyết từ 07 ngày làm việc còn 05 ngày làm việc.

Lý do: Do thủ tục hành chính đơn giản.

2.2 Kiến nghị thực thi: Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1859/QĐ-BTP ngày 23/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực công chứng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp.

2.3 Lợi ích phương án đơn giản hóa: Rút ngắn thời gian giải quyết.

2.4 chi phí tuân thủ cắt giảm: 764,045 đồng.

3. Thủ tục Đăng ký tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề công chứng

3.1 Nội dung đề xuất đơn giản hóa:

Giảm thời gian giải quyết từ 15 ngày (11 ngày làm việc) còn 10 ngày (07 ngày làm việc).

Lý do: Do thủ tục hành chính đơn giản.

3.2 Kiến nghị thực thi: Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1859/QĐ-BTP ngày 23/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực công chứng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp.

3.3 Lợi ích phương án đơn giản hóa: Rút ngắn thời gian giải quyết.

3.4 chi phí tuân thủ cắt giảm: 2,292,136 đồng.

4. Thủ tục Đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng hợp nhất

4.1 Nội dung đề xuất đơn giản hóa:

Giảm thời gian giải quyết từ 10 ngày làm việc còn 07 ngày làm việc.

Lý do: Thủ tục đơn giản được thực hiện sau khi có quyết định chấp thuận cho văn phòng công chứng hợp nhất của Ủy ban nhân dân Thành phố.

4.2 Kiến nghị thực thi: Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1859/QĐ-BTP ngày 23/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực công chứng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp.

4.3 Lợi ích phương án đơn giản hóa: Rút ngắn thời gian giải quyết.

4.4 chi phí tuân thủ cắt giảm: 2,292,136 đồng.

5. Thủ tục Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng nhận sáp nhập

5.1 Nội dung đề xuất đơn giản hóa:

Giảm thời gian giải quyết từ 07 ngày làm việc còn 05 ngày làm việc.

Lý do: Thủ tục đơn giản được thực hiện sau khi có quyết định chấp thuận cho văn phòng công chứng sáp nhập của Ủy ban nhân dân Thành phố.

5.2 Kiến nghị thực thi: Quyết định số 1859/QĐ-BTP ngày 23/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực công chứng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp.

5.3 Lợi ích phương án đơn giản hóa: Rút ngắn thời gian giải quyết.

6. Thủ tục Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng nhận chuyển nhượng

6.1 Nội dung đề xuất đơn giản hóa:

Giảm thời gian giải quyết từ 07 ngày làm việc còn 05 ngày làm việc.

Lý do: Thủ tục đơn giản được thực hiện sau khi có quyết định chấp thuận cho văn phòng công chứng nhận chuyển nhượng của Ủy ban nhân dân Thành phố.

6.2 Kiến nghị thực thi: Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1859/QĐ-BTP ngày 23/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực công chứng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp.

6.3 Lợi ích phương án đơn giản hóa: Rút ngắn thời gian giải quyết.

6.4 chi phí tuân thủ cắt giảm: 2,292,136 đồng.

7. Thủ tục Công nhận hoàn thành tập sự hành nghề công chứng

7.1 Nội dung đề xuất đơn giản hóa:

Giảm thời gian giải quyết từ 10 ngày làm việc còn 07 ngày làm việc.

Lý do: Thủ tục hành chính đơn giản.

7.2 Kiến nghị thực thi: Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1859/QĐ-BTP ngày 23/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực công chứng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp.

7.3 Lợi ích phương án đơn giản hóa: Rút ngắn thời gian giải quyết.

7.4 chi phí tuân thủ cắt giảm: 2,292,136 đồng.

8. Thủ tục Đăng ký hoạt động tổ chức hành nghề luật sư

8.1 Nội dung đề xuất đơn giản hóa:

Giảm thời gian giải quyết từ 10 ngày làm việc còn 07 ngày làm việc.

Lý do: Thủ tục hành chính đơn giản.

8.2 Kiến nghị thực thi: Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1852/QĐ-BTP ngày 23/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực luật sư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp.

8.3 Lợi ích phương án đơn giản hóa: Rút ngắn thời gian giải quyết.

8.4 chi phí tuân thủ cắt giảm: 2,292,136 đồng.

9. Thủ tục Đăng ký hoạt động công ty luật Việt Nam chuyển đổi từ công ty luật nước ngoài

9.1 Nội dung đề xuất đơn giản hóa:

Giảm thời gian giải quyết từ 07 ngày làm việc còn 05 ngày làm việc.

Lý do: Do thủ tục hành chính đơn giản, thực hiện đăng ký hoạt động theo văn bản chấp thuận của Bộ Tư pháp.

9.2 Kiến nghị thực thi: Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1852/QĐ-BTP ngày 23/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực luật sư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp.

9.3 Lợi ích phương án đơn giản hóa: Rút ngắn thời gian giải quyết.

9.4 chi phí tuân thủ cắt giảm: 1,528,091 đồng.

10. Thủ tục Đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài tại Việt Nam

10.1 Nội dung đề xuất đơn giản hóa:

Giảm thời gian giải quyết từ 10 ngày làm việc còn 07 ngày làm việc.

Lý do: Do thủ tục hành chính đơn giản.

10.2 Kiến nghị thực thi: Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1852/QĐ-BTP ngày 23/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực luật sư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp.

10.3 Lợi ích phương án đơn giản hóa: Rút ngắn thời gian giải quyết.

10.4 chi phí tuân thủ cắt giảm: 2,292,136 đồng.

11. Thủ tục Đăng ký hoạt động của chi nhánh của công ty luật nước ngoài tại Việt Nam

11.1 Nội dung đề xuất đơn giản hóa:

Giảm thời gian giải quyết từ 07 ngày làm việc còn 05 ngày làm việc.

Lý do: Do thủ tục hành chính đơn giản.

11.2 Kiến nghị thực thi: Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1852/QĐ-BTP ngày 23/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực luật sư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp.

11.3 Lợi ích phương án đơn giản hóa: Rút ngắn thời gian giải quyết.

11.4 chi phí tuân thủ cắt giảm: 1,528,091 đồng.

12. Thủ tục Thay đổi nội dung giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài

12.1 Nội dung đề xuất đơn giản hóa:

Cắt giảm thành phần hồ sơ là “Bản sao Giấy phép thành lập của chi nhánh, công ty luật nước ngoài”.

Lý do: Do khi chi nhánh, công ty luật nước ngoài đăng ký hoạt động thì đã nộp cho Sở Tư pháp, việc nộp lại “Bản sao Giấy phép thành lập của chi nhánh, công ty luật nước ngoài” sẽ lãng phí cho doanh nghiệp và không cần thiết.

12.2 Kiến nghị thực thi: Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1852/QĐ-BTP ngày 23/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực luật sư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp.

12.3 Lợi ích phương án đơn giản hóa: Đơn giản hóa thành phần hồ sơ.

12.4 chi phí tuân thủ cắt giảm: 286,517 đồng.

13. Thủ tục Đăng ký tập sự hành nghề Thừa phát lại

13.1 Nội dung đề xuất đơn giản hóa:

Giảm thời gian giải quyết từ 07 ngày làm việc còn 05 ngày làm việc.

Lý do: Do thủ tục hành chính đơn giản.

13.2 Kiến nghị thực thi: Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1836/QĐ-BTP ngày 23/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thừa phát lại thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp.

13.3 Lợi ích phương án đơn giản hóa: Rút ngắn thời gian giải quyết.

13.4 chi phí tuân thủ cắt giảm: 1,528,091 đồng.

14. Thủ tục Đăng ký hoạt động sau khi chuyển đổi loại hình hoạt động Văn phòng Thừa phát lại

14.1 Nội dung đề xuất đơn giản hóa:

Giảm thời gian giải quyết từ 07 ngày làm việc còn 05 ngày làm việc.

Lý do: Do thủ tục hành chính đơn giản.

14.2 Kiến nghị thực thi: Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1836/QĐ-BTP ngày 23/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thừa phát lại thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp.

14.3 Lợi ích phương án đơn giản hóa: Rút ngắn thời gian giải quyết.

14. 4 chi phí tuân thủ cắt giảm: 1,528,091 đồng.

15. Thủ tục Đăng ký hoạt động, thay đổi nội dung đăng ký hoạt động sau khi hợp nhất, sáp nhập Văn phòng Thừa phát lại

15.1 Nội dung đề xuất đơn giản hóa:

Giảm thời gian giải quyết từ 07 ngày làm việc còn 05 ngày làm việc.

Lý do: Do thủ tục hành chính đơn giản.

15.2 Kiến nghị thực thi: Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1836/QĐ-BTP ngày 23/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thừa phát lại thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp.

15.3 Lợi ích phương án đơn giản hóa: Rút ngắn thời gian giải quyết.

15.4 chi phí tuân thủ cắt giảm: 1,528,091 đồng.

16. Thủ tục Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động sau khi chuyển nhượng Văn phòng Thừa phát lại

16.1 Nội dung đề xuất đơn giản hóa:

Giảm thời gian giải quyết từ 07 ngày làm việc còn 05 ngày làm việc.

Lý do: Do thủ tục hành chính đơn giản.

16.2 Kiến nghị thực thi: Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1836/QĐ-BTP ngày 23/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thừa phát lại thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp.

16.3 Lợi ích phương án đơn giản hóa: Rút ngắn thời gian giải quyết.

17. Thủ tục Đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản

17.1 Nội dung đề xuất đơn giản hóa:

Giảm thời gian giải quyết từ 10 ngày làm việc còn 07 ngày làm việc.

Lý do: Do thủ tục hành chính đơn giản.

17.2 Kiến nghị thực thi: Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1417/QĐ-BTP ngày 08/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực đấu giá thuộc phạm vi chức năng của Bộ Tư pháp.

17.3 Lợi ích phương án đơn giản hóa: Rút ngắn thời gian giải quyết.

17.4 chi phí tuân thủ cắt giảm: 3,438,205 đồng.

18. Thủ tục Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản

18.1 Nội dung đề xuất đơn giản hóa:

Giảm thời gian giải quyết từ 07 ngày làm việc còn 05 ngày làm việc.

Lý do: Do thủ tục hành chính đơn giản.

18.2 Kiến nghị thực thi: Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1417/QĐ-BTP ngày 08/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực đấu giá thuộc phạm vi chức năng của Bộ Tư pháp.

18.3 Lợi ích phương án đơn giản hóa: Rút ngắn thời gian giải quyết.

19. Thủ tục Đăng ký hoạt động chi nhánh doanh nghiệp đấu giá tài sản

19.1 Nội dung đề xuất đơn giản hóa:

Giảm thời gian giải quyết từ 07 ngày làm việc) còn 05 ngày làm việc.

Lý do: Do thủ tục hành chính đơn giản.

19.2 Kiến nghị thực thi: Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1417/QĐ-BTP ngày 08/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực đấu giá thuộc phạm vi chức năng của Bộ Tư pháp.

19.3 Lợi ích phương án đơn giản hóa: Rút ngắn thời gian giải quyết.

19.4 chi phí tuân thủ cắt giảm: 1,179,102 đồng.

20. Thủ tục Đăng ký tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề đấu giá

20.1 Nội dung đề xuất đơn giản hóa:

Giảm thời gian giải quyết từ 10 ngày (07 ngày làm việc) còn 7 ngày (05 ngày làm việc).

Lý do: Do thủ tục hành chính đơn giản.

20.2 Kiến nghị thực thi: Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1417/QĐ-BTP ngày 08/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực đấu giá thuộc phạm vi chức năng của Bộ Tư pháp.

20.3 Lợi ích phương án đơn giản hóa: Rút ngắn thời gian giải quyết.

20.4 chi phí tuân thủ cắt giảm: 1,337,080 đồng.

21. Thủ tục Cấp lại giấy đăng ký hoạt động của Văn phòng Giám định tư pháp do bị hư hỏng hoặc bị mất

21.1 Nội dung đề xuất đơn giản hóa:

Giảm thời gian giải quyết từ 05 ngày làm việc còn 03 ngày làm việc.

Lý do: Do thủ tục hành chính đơn giản.

21.2 Kiến nghị thực thi: Sửa đổi, bổ sung Quyết định 524/QĐ-BTP ngày 05/4/2021 của Bộ trưởng Bộ tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính được chuẩn hóa, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực Giám định tư pháp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp.

21.3 Lợi ích phương án đơn giản hóa: Rút ngắn thời gian giải quyết.

22. Thủ tục Cấp lại thẻ giám định viên tư pháp

22.1 Nội dung đề xuất đơn giản hóa:

Giảm thời gian giải quyết của Sở Tư pháp từ 10 ngày (07 ngày làm việc) còn 07 ngày (05 ngày làm việc).

Lý do: Do thủ tục hành chính đơn giản.

22.2 Kiến nghị thực thi: Sửa đổi, bổ sung Quyết định 524/QĐ-BTP ngày 05/4/2021 của Bộ trưởng Bộ tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính được chuẩn hóa, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực Giám định tư pháp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp.

22.3 Lợi ích phương án đơn giản hóa: Rút ngắn thời gian giải quyết.

20.4 chi phí tuân thủ cắt giảm: 3,247,193 đồng.

23. Thủ tục Đăng ký hòa giải viên thương mại vụ việc

23.1 Nội dung đề xuất đơn giản hóa:

Giảm thời gian giải quyết từ 07 ngày làm việc còn 05 ngày làm việc.

Lý do: Do thủ tục hành chính đơn giản.

23.2 Kiến nghị thực thi: Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1940/QĐ-BTP ngày 26/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực hòa giải thương mại thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp.

23.3 Lợi ích phương án đơn giản hóa: Rút ngắn thời gian giải quyết.

23.4 chi phí tuân thủ cắt giảm: 1,719,102 đồng.

24. Thủ tục Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại, chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại, chi nhánh tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam

24.1 Nội dung đề xuất đơn giản hóa:

Giảm thời gian giải quyết từ 05 ngày làm việc còn 03 ngày làm việc.

Lý do: Do thủ tục hành chính đơn giản.

24.2 Kiến nghị thực thi: Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1940/QĐ-BTP ngày 26/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực hòa giải thương mại thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp.

24.3 Lợi ích phương án đơn giản hóa: Rút ngắn thời gian giải quyết.

24.4 chi phí tuân thủ cắt giảm: 382,023 đồng.

25. Thủ tục Đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài; đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài khi thay đổi địa điểm đặt trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác

25.1 Nội dung đề xuất đơn giản hóa:

Giảm thời gian giải quyết từ 10 ngày làm việc còn 7 ngày làm việc.

Lý do: Do thủ tục hành chính đơn giản.

25.2 Kiến nghị thực thi: Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1856/QĐ-BTP ngày 23/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực trọng tài thương mại thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp.

25.3 Lợi ích phương án đơn giản hóa: Rút ngắn thời gian giải quyết.

25.4 chi phí tuân thủ cắt giảm: 5,730,341 đồng.

26. Thủ tục Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài, Chi nhánh Trung tâm trọng tài, Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam

26.1 Nội dung đề xuất đơn giản hóa:

Giảm thời gian giải quyết từ 05 ngày làm việc còn 03 ngày làm việc.

Lý do: Do thủ tục hành chính đơn giản.

26.2 Kiến nghị thực thi: Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1856/QĐ-BTP ngày 23/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực trọng tài thương mại thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp.

26.3 Lợi ích phương án đơn giản hóa: Rút ngắn thời gian giải quyết.

26.4 chi phí tuân thủ cắt giảm: 1,146,068 đồng.

27. Thủ tục Thủ tục Lựa chọn, ký hợp đồng với tổ chức hành nghề luật sư, tổ chức tư vấn pháp luật

27.1 Nội dung đề xuất đơn giản hóa:

Giảm thời gian giải quyết của Sở Tư pháp từ 10 ngày (07 ngày làm việc) còn 07 ngày (05 ngày làm việc).

Lý do: Do thủ tục hành chính đơn giản.

27.2 Kiến nghị thực thi: Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1170/QĐ-BTP ngày 15/7/2021 của Bộ trưởng Bộ tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực trợ giúp pháp lý thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp.

27.3 Lợi ích phương án đơn giản hóa: Rút ngắn thời gian giải quyết.

27.4 chi phí tuân thủ cắt giảm: 1,674,159 đồng.

28. Thủ tục Cấp lại Thẻ tư vấn viên pháp luật

28.1 Nội dung đề xuất đơn giản hóa:

Giảm thời gian giải quyết từ 07 ngày làm việc còn 05 ngày làm việc.

Lý do: Do thủ tục hành chính đơn giản.

28.2 Kiến nghị thực thi: Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1853/QĐ-BTP ngày 23/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực tư vấn pháp luật thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp.

28.3 Lợi ích phương án đơn giản hóa: Rút ngắn thời gian giải quyết.

28.4 chi phí tuân thủ cắt giảm: 1,146,068 đồng.

29. Thủ tục Đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản với tư cách cá nhân

29.1 Nội dung đề xuất đơn giản hóa:

Giảm thời gian giải quyết từ 07 ngày làm việc còn 05 ngày làm việc.

Lý do: Do thủ tục hành chính đơn giản.

29.2 Kiến nghị thực thi: Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1858/QĐ-BTP ngày 23/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp.

29.3 Lợi ích phương án đơn giản hóa: Rút ngắn thời gian giải quyết.

29.4 chi phí tuân thủ cắt giảm: 1,528,091 đồng.

30. Thủ tục Thay đổi thành viên hợp danh của công ty hợp danh hoặc thay đổi chủ doanh nghiệp tư nhân của doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản

30.1 Nội dung đề xuất đơn giản hóa:

Giảm thời gian giải quyết từ 07 ngày làm việc còn 05 ngày làm việc.

Lý do: Do thủ tục hành chính đơn giản.

30.2 Kiến nghị thực thi: Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1858/QĐ-BTP ngày 23/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp.

30.3 Lợi ích phương án đơn giản hóa: Rút ngắn thời gian giải quyết.

30.4 chi phí tuân thủ cắt giảm: 1,528,091 đồng.

31. Thủ tục Đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản đối với doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản

31.1 Nội dung đề xuất đơn giản hóa:

Giảm thời gian giải quyết từ 07 ngày làm việc còn 05 ngày làm việc.

Lý do: Do thủ tục hành chính đơn giản.

31.2 Kiến nghị thực thi: Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1858/QĐ-BTP ngày 23/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp.

31.3 Lợi ích phương án đơn giản hóa: Rút ngắn thời gian giải quyết.

31.4 chi phí tuân thủ cắt giảm: 1,528,091 đồng.